

Bản án số: 377/2022/HS-ST
Ngày 19 -12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.
- Bà Bùi Thị Thuý Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường A Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 356/2022/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 382/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Cao Thanh T, sinh năm 1990 tại tỉnh Quảng Ngãi; thường trú: Đội 3 thôn Đ, xã P huyện H, tỉnh Quảng Ngãi; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Cao G, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; bị cáo có 04 anh em ruột, bị cáo là thứ 2; tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 07/9/2022, có mặt.

Bị hại:

1. Anh Trần Xuân H, sinh năm 1988; thường trú: Tổ 3 khu phố A phường H, thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt

2. Anh Dur Công P, sinh năm 1987; thường trú: Tổ 3 khu phố A, phường H, thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; thường trú: P2 xã C, huyện X tỉnh Thanh Hoá, vắng mặt.

2. Ông Cao G, sinh năm 1964; thường trú: Đội 3 thôn Đ xã P huyện H, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

3. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1983; tạm trú: 367 V phường 10 Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

4. Em Huỳnh Thiện Hậu N, sinh ngày 08/01/2005; tạm trú: 123 T ấp 1 xã Đ huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho em Huỳnh Thiện Hậu N. Anh Trần Long P, sinh năm 1993; tạm trú: 123 T ấp 1 xã Đ huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

5. Anh Ngô Hoàng Minh H, sinh năm 1975; thường trú: 92/10/20/27/14 T xã L huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Kiều T1, sinh năm 1991, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Thanh T quen biết với người tên Thanh (không rõ nhân thân), khoảng 01 giờ 00 phút ngày 07/9/2022, T rủ Thanh đi trộm cắp tài sản, sau đó T đưa xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 47B2-231.39 của mình cho Thanh chở. Cả hai lưu thông đến nhà xưởng địa chỉ tổ 3 khu phố A phường H, thành phố K, tỉnh Bình Dương, T nói Thanh “dừng xe vào tìm tài sản”, T trèo qua cổng vào bên trong xưởng thấy một xe mô tô tay ga và một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen, trắng biển số 36B5-862.38 trên hai xe có 02 chùm chìa khoá. T lấy chùm chìa khoá ra mở được khoá cổng rồi tiếp tục đi vào bên trong phòng ngủ trong xưởng lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 màu xanh nhạt, một nhẫn vàng có đính 1 viên đá màu xanh lục, một đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient Automatic của anh Trần Xuân H đang để trên bàn học. T đi đến phòng ngủ kế bên lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 10 màu đen của anh Dư Công N. Sau đó cất tài sản vừa chiếm đoạt được vào trong túi quần và nổ máy xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển số 36B5-862.38, cùng với Thanh điều khiển xe Sirius biển số 47B2-231.39 đang chờ bên ngoài tẩu thoát.

Khi tẩu thoát T, Thanh dừng xe kiểm tra, thấy trong cốp xe Wave RSX biển số 36B5-862.36 có giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H nên T, Thanh bàn mang xe này đi cầm. Sau đó Thanh mang xe đến tiệm cầm đồ “Đức Tạo” do anh Bùi Văn T làm chủ cầm được 6.900.000 đồng, Thanh giữ lại 2.000.000 đồng và đưa cho T số tiền 4.900.000 đồng. T đưa cho Thanh điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 10 màu đen. Sau đó T điều khiển xe Sirius biển số 47B2-231.39 đến tiệm vàng “Kim Minh Trí” tại địa chỉ số 123 T ấp 1 xã T huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Ngô Hoàng Minh H làm chủ và bán cho anh Huỳnh Thiện Hậu N (nhân viên của tiệm vàng) nhẫn vàng 18K có đính 1 viên đá màu xanh lục trọng lượng 2,2 chỉ được 5.720.000 đồng. T lấy tiền mua nước uống hết 20.000 đồng, số tiền còn lại T cất vào trong ví da rồi điều khiển xe về phòng trọ ngủ.

Khoảng 06 giờ sáng ngày 7/9/2022, anh H biết bị mất tài sản, qua kiểm tra Camera, định vị điện thoại anh H trình báo Công an phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An. Khi kiểm tra phòng trọ của Cao Thanh T tại địa chỉ E9/29 khu phố 5, thị trấn T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21, số tiền 10.600.000 đồng trong ví của T, áo sơ mi dài tay màu kem, mũ lưỡi trai màu đen (T sử dụng đi chiếm đoạt tài sản). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với T.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 màu xanh nhạt; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 47B2-231.39, số khung RLCS3105Y003078, số máy 3S31003078; tiền Việt Nam đồng 10.600.000 đồng; đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient Automatic; giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô biển số 36B5-862.38 mang tên Nguyễn Thị H; 01 áo sơ mi dài tay màu kem, mũ lưỡi trai màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu đen trắng, biển số 36B5-862.38, số máy: JJA38E0129598, số khung: RLHJA3818GY055209.

Kết luận định giá tài sản số 141/BBĐG-HĐĐGTS ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An kết luận:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21, màu xanh nhạt (đã qua sử dụng) trị giá 9.000.000 đồng; điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 10, màu đen (đã qua sử dụng) trị giá 4.500.000 đồng; nhẫn bằng vàng 18 K có đính 1 viên đá màu xanh lục trọng lượng 2, 2 chỉ trị giá 7.238.000 đồng; đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient Automatic (đã qua sử dụng) trị giá 4.500.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu đen trắng, biển số 36B5-862.38, số máy: JJA38E0129598, số khung: RLHJA3818GY055209 trị giá 11.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 36.238.000 đồng.

Vật chứng đã xử lý: Đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient Automatic, xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave RSX, màu đen trắng, biển số 36B5-862.38, số máy JJA38E0129598, số khung RLHJA3818GY055209, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 36B5-862.38 mang tên Nguyễn Thị H và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 màu xanh nhạt trả lại anh Trần Xuân H.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Xuân H đã nhận lại tài sản (bao gồm tài sản được thu hồi, gia đình bị cáo T bồi thường 8.000.000 đồng). Anh Dư Công N được gia đình bị cáo T bồi thường 2.000.000 đồng trị giá điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 10. Anh H, anh N không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Anh Bùi Văn T1 yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền 6.900.000 đồng là tiền cầm xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave RSX, màu đen trắng biển số 36B5-862.38.

Đối với em Huỳnh Thiện Hậu N mua nhẫn vàng của bị cáo T, em N không biết nhẫn vàng do bị can T trộm cắp mà có, nhẫn vàng không thu hồi được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không đề nghị xử lý.

Đối với người tên Thanh tham gia trộm cắp tài sản cùng bị cáo T do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau. Đối với anh Bùi Văn T1 cầm xe nhãn hiệu Honda số loại Wave RSX, màu đen trắng, biển số 36B5 - 862.38. Anh T1 không biết xe do T và đồng phạm trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không đề nghị xử lý.

Cáo trạng số 373/CT – VKS ngày 16 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Cao Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015,

sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Cao Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Số tiền 10.600.000 đồng thu giữ từ bị cáo T, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh T1 6.900.000 đồng. Do gia đình bị cáo T đã bồi thường cho bị hại H, N tài sản do T chiếm đoạt. Do vậy, số tiền còn lại 3.700.000 đồng trả lại cho bị cáo T.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 áo sơ mi dài tay màu kem, mũ lưỡi trai màu đen. Tịch thu sung ngân sách nhà nước xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 47B2-231.39, số máy 3S31003078, số khung RLCS3S3105Y003078.

Bị cáo Cao Thanh T không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Cao Thanh T: Rạng sáng ngày 07/9/2022 bị cáo T cùng với tên Thanh (không rõ nhân thân) lén lút chiếm đoạt điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 màu xanh nhạt, điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 10 màu đen, nhẫn bằng vàng 18K có đính 1 viên đá màu xanh lục trọng lượng 2, 2 chi; đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient Automatic, xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave RSX, màu đen trắng, biển số 36B5-862.38 với tổng giá trị 36.238.000 đồng của anh Trần Xuân H và Dư Công N. Như vậy, hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng số 373/CT-VKS ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[5] Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt thể hiện không có tiền án, tiền sự. Bị cáo nhất thời phạm tội.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 3 năm tù. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại H, N được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xử phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo cũng như trong việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Các biện pháp tư pháp:

[7.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Xuân H, anh Dư Công N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, được bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì khác, hội đồng xét xử không xét.

[7.2] Đối với số tiền 10.600.000 đồng thu giữ từ bị cáo T, cần buộc bị cáo trả lại cho anh Bùi Văn T1 số tiền 6.900.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại tài sản do bị cáo chiếm đoạt từ anh H, anh N. Do vậy, số tiền còn lại 3.700.000 đồng trả lại bị cáo T.

[7.3] Về vật chứng: Đối với áo sơ mi dài tay màu kem, mũ lưỡi trai màu đen. Do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha số loại Sirius, biển số 47B2-231.39, số máy 3S31003078, số khung RLCS3S3105Y003078 cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Trong vụ án còn có liên quan đến người tên Thanh, do không rõ nhân thân cùng tham gia “Trộm cắp tài sản” với bị cáo T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tách tiếp tục, điều tra xác minh xử lý sau là phù hợp.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng, mức hình phạt đối với bị cáo T phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Cao Thanh T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 07/9/2022.

2. Các biện pháp tư pháp.

2.1 Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Cao Thanh T trả lại cho anh Bùi Văn T1 số tiền 6.900.000 đồng (sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

2.1. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy áo sơ mi dài tay màu kem, nón lưỡi trai màu đen.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 47B2-231.39, màu trắng đỏ, số máy 3S31003078, số khung RLCS3S3105Y003078.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2022 tại Chi cục Thi hành án Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

+ Trả lại cho bị cáo Cao Thanh T số tiền 3.700.000 đồng (ba triệu bảy trăm nghìn đồng)

Số tiền 10.600.000 đồng (mười triệu sáu trăm nghìn đồng) trả cho anh Bùi Văn T1 và bị cáo Cao Thanh T theo uỷ nhiệm chi ngày 22/11/2022 số 16/22/3949 Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Cao Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh